

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 435/2018/HS-PT

Ngày 03-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Loan

Các Thẩm phán: 1. Bà Phạm Uyên Thy

2. Bà Đoàn Thị Hương Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 381/2018/HSPT ngày 20 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thành C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thành C (tên gọi khác: Đ, CĐ); giới tính: nam; sinh ngày 21 tháng 10 năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: số A, tổ B, khu phố C, phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: NVL và bà NTT; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 01 con (sinh năm 2003);

Tiền án:

- Ngày 17/7/2003, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em” (Bản án 1269/HSST – BL 82-84), bị cáo thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu số 26103 ngày 17/9/2008 (Công văn số 1092/CCTHADS ngày 17/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7 về việc trả lời xác minh thi hành án – BL 97);

- Ngày 04/8/2006, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 69/2006/HSST – BL 85-90), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2009 (Giấy chấp hành xong hình phạt tù số 493/GCN của Trại giam An Phước – theo Trích lục tiền án, tiền sự tại BL 122-123) và thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ

thẩm theo biên lai thu số 14298 ngày 13/9/2007; còn khoản bồi thường 300.000 đồng thì Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7 chưa thụ lý đơn yêu cầu thi hành án (Công văn số 1092/CCTHADS ngày 17/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7 v/v trả lời xác minh thi hành án – BL 97);

- Ngày 12/01/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án 03/2010/HSST – BL 91-93). Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7 chưa thụ lý hồ sơ đối với bản án này (Công văn số 1092/CCTHADS ngày 17/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7 về việc trả lời xác minh thi hành án – BL 97);

- Ngày 09/01/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 09/2014/HSST – BL 94-96), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2017 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 181/GCN của Trại giam Huy Khiêm – BL 81) và thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu số 4086 ngày 12/3/2014 (Công văn số 1092/CCTHADS ngày 17/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7 về việc trả lời xác minh thi hành án – BL 97);

Tiền sự:

- Ngày 19/01/2018, bị Công an phường Tân Thuận Tây, Quận 7 xử phạt hành chính 2.250.000 đồng về hành vi “Tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0023870/QĐ-XPVPHC – BL 100);

- Ngày 21/01/2018, bị Công an xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPVPHC – BL 99);

Nhân thân: ngày 06/7/2000, bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn là 24 tháng (Quyết định số 187/QĐ/UB-NCVX – BL 98);

Bị bắt, tạm giam ngày: 08/4/2018 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 08/4/2018, Nguyễn Thành C điều khiển xe mô tô biển số 60M7-Y đi từ Quận E xuống xã G, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm gặp bạn nhưng không gặp nên quay về. Trên đường về, khi đến trước phòng trọ số K, nhà số A1, tổ B1, ấp I, xã G, huyện H, bị cáo C thấy 01 đôi giày hiệu Converse All Star màu trắng đen và 02 con dao (01 con dao dài 32 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao bằng , trên dao có ghi dòng chữ KIWI – BRAND – STAINLESS STEEL và 01 con dao dài 29 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao nhọn, trên dao có ghi dòng chữ EAGLE STAINLESS – MADE IN THAILAND) để trong rổ đựng đồ trên cửa sổ (là tài sản của bà Trần Hồng Y) và không có ai trông coi. Bị cáo dừng xe trước cửa phòng trọ rồi đi bộ vào bên trong lấy trộm đôi giày và 02 con dao nói trên. Trên đường tẩu thoát thì bị cáo bị dân phòng xã Phước Kiển (đang trên đường tuần tra) phát hiện bắt giữ, đưa về trụ sở công an xã Phước Kiển lập

biên bản phạm tội quả tang và chuyển bị cáo cùng tang vật đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu.

Căn cứ vào Biên bản định giá tài sản ngày 12/4/2018 (BL 25), Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè có Kết luận định giá tài sản (BL 26) thể hiện:

- 01 đôi giày hiệu Converse All Star, màu trắng – đen, đã qua sử dụng được định giá là 70.000 đồng.

- 01 con dao có dòng chữ Kiwi – Brand – Stainless Stell, tổng chiều dài con dao 32cm, cán dao bằng gỗ có kích thước (13x3)cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có kích thước (18x9)cm, mũi dao bằng, đã qua sử dụng được định giá là 30.000 đồng.

- 01 con dao có dòng chữ Eagle Stainless – made in Thailand tổng chiều dài con dao 29cm, cán dao bằng gỗ có kích thước (12x2,5)cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, có kích thước (16x5)cm, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng được định giá là 30.000 đồng.

Hội đồng thống nhất định giá tài sản trên là: 130.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C (Đ, CĐ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Nguyễn Thành C (Đ, CĐ) 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2018.

Ngoài ra, bản án tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 24/7/2018, bị cáo Nguyễn Thành C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 08/4/2018, khi đến trước phòng trọ số K, nhà số A1, tổ B1, ấp I, xã G, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thành

C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 đôi giày hiệu Converse All Star màu trắng đen và 02 con dao (là tài sản của bà Trần Hồng Yến) để trong rổ đựng đồ trên cửa sổ rồi tẩu thoát thì bị phát hiện bắt giữ. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Bị cáo Nguyễn Thành C có kháng cáo, đơn kháng cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

Về tên gọi khác của bị cáo Nguyễn Thành C: Tại Lý lịch bị can, Danh bản, Trích lục tiền án, tiền sự, Bản án số 09/2014/HSST ngày 09/01/2014 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (BL 78-79, 119, 122-123, 94-96) ghi nhận Nguyễn Thành C có tên gọi khác là Đ. Theo Bản án số 69/2006/HSST ngày 04/8/2006, Bản án 03/2010/HSST ngày 12/01/2010 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (BL 85-90, 91-93) thể hiện Nguyễn Thành C có tên gọi khác là CĐ. Tại phiên tòa, bị cáo C thừa nhận các tên gọi Đ, CĐ nên Hội đồng xét xử ghi nhận vào lý lịch bị cáo tại bản án.

Về thời điểm chấp hành xong án phạt tù của bị cáo:

- Đối với Bản án 1269/HSST ngày 17/7/2003: trích lục tiền án, tiền sự (BL 122-123) thể hiện Nguyễn Thành C được đặc xá theo Quyết định đặc xá số 571 và số 572/2004/QĐ/CTN ngày 30/8/2004 của Chủ tịch nước; Bản Kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 26/KLVA-CQCSĐT-ĐTTH ngày 28/5/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè (BL 124-126) ghi nhận bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2004.

- Đối với Bản án 03/2010/HSST ngày 12/01/2010 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (BL 91-93): tại Bản Kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 26/KLVA-CQCSĐT-ĐTTH ngày 28/5/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè (BL 124-126) ghi nhận “đến ngày 20/5/2013 được tha về địa phương”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè ghi nhận bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/8/2013.

Như vậy, ngoài các tài liệu trên thì hồ sơ vụ án không còn tài liệu nào khác chứng minh thời điểm bị cáo C chấp hành xong án phạt tù của 02 bản án này nên Hội đồng xét xử không ghi nhận nội dung này vào phần lý lịch bị cáo tại bản án.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Tuy tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá là 130.000 đồng nhưng trước đó, vào các năm 2006, 2010 và 2014, bị cáo Nguyễn Thành C đều bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm” tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điều khoản trên và xem xét tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn...

Tại phiên tòa phúc thẩm, không có tình tiết nào mới để xem xét cho bị cáo, mức hình phạt 18 tháng tù đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành C.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C (Đ, CD) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Nguyễn Thành C (Đ, CD) 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2018.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Nhà Bè; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án huyện Nhà Bè; (2)
- TAND huyện Nhà Bè; (1)
- Công an huyện Nhà Bè; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Kim Loan